

CHƯƠNG TRÌNH HÀNH ĐỘNG

**thực hiện Nghị quyết số 66-NQ/TW, ngày 30/4/2025 của Bộ Chính trị
về đổi mới công tác xây dựng và thi hành pháp luật đáp ứng yêu cầu
phát triển đất nước trong kỷ nguyên mới**

Trong thời gian qua, với sự quyết tâm, nỗ lực của cấp ủy, chính quyền các cấp trên địa bàn tỉnh, công tác xây dựng, hoàn thiện thể chế và thi hành pháp luật của tỉnh đã đạt được những kết quả tích cực: Hoạt động xây dựng, ban hành văn bản quy phạm pháp luật của chính quyền các cấp trên địa bàn tỉnh đã dần đi vào nền nếp, chất lượng từng bước được nâng lên; quy trình xây dựng pháp luật thực hiện nghiêm túc, đúng quy định; việc triển khai, thi hành pháp luật được tổ chức đồng bộ, quyết liệt từ tỉnh đến cơ sở, tạo nên ý thức chấp hành pháp luật của người dân, doanh nghiệp... Số lượng văn bản quy phạm pháp luật được ban hành tương đối lớn, nội dung trải đều các lĩnh vực khác nhau của đời sống kinh tế - xã hội, góp phần thể chế hóa đường lối, chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, làm cho hệ thống pháp luật của tỉnh ngày càng hoàn thiện hơn, đáp ứng yêu cầu quản lý nhà nước, quản lý xã hội bằng pháp luật. Tuy nhiên, công tác xây dựng pháp luật còn một số tồn tại, hạn chế như: Có văn bản tính khả thi còn thấp, tính ổn định chưa cao, mới ban hành đã phải sửa đổi; còn tình trạng chậm, nợ ban hành văn bản quy định chi tiết; năng lực của đội ngũ cán bộ, công chức tham mưu xây dựng chính sách, pháp luật còn chưa đồng đều, toàn diện, có mặt còn hạn chế...

Nhằm triển khai thực hiện Nghị quyết số 66-NQ/TW, ngày 30/4/2025 của Bộ Chính trị về đổi mới công tác xây dựng và thi hành pháp luật đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước trong kỷ nguyên mới (*sau đây viết tắt là Nghị quyết số 66-NQ/TW*), góp phần nâng cao chất lượng, đổi mới công tác xây dựng và thi hành pháp luật trong thời gian tới, Ban Thường vụ Tỉnh ủy Thái Nguyên ban hành Chương trình hành động thực hiện như sau:¹

¹ Thay thế Kế hoạch số 341-KH/TU, ngày 09/6/2025 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Bắc Kạn và Chương trình hành động số 68-CTr/TU, ngày 25/6/2025 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Thái Nguyên (trước hợp nhất, sáp nhập tỉnh).

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Quán triệt, triển khai thực hiện nghiêm túc, hiệu quả các nội dung nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm tại Nghị quyết số 66-NQ/TW nhằm nâng cao nhận thức về vai trò, vị trí, tầm quan trọng của công tác xây dựng và thi hành pháp luật; nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác xây dựng và thi hành pháp luật, xác định đây là “đột phá của đột phá” trong hoàn thiện thể chế phát triển đất nước nói chung, xây dựng và phát triển tỉnh Thái Nguyên nói riêng trong kỷ nguyên mới; góp phần tạo nền tảng vững chắc, lợi thế cạnh tranh của tỉnh, thúc đẩy tăng trưởng kinh tế “hai con số”, nâng cao đời sống của Nhân dân, bảo đảm quốc phòng, an ninh, đối ngoại của tỉnh.

2. Yêu cầu

- Bảo đảm sự lãnh đạo toàn diện, trực tiếp của các cấp ủy đảng trong công tác xây dựng pháp luật, tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác thi hành pháp luật trên địa bàn tỉnh.

- Các đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy chỉ đạo việc cụ thể hóa, xây dựng các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm cần tập trung lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức thực hiện nhằm bảo đảm thực hiện có hiệu quả các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp đặt ra trong Nghị quyết số 66-NQ/TW và Chương trình hành động này; thường xuyên kiểm tra, giám sát việc thực hiện Nghị quyết số 66-NQ/TW. Đề cao vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu cấp ủy, cơ quan, đơn vị trong công tác xây dựng và thi hành pháp luật tại địa phương, đơn vị.

- Việc tổ chức nghiên cứu, phổ biến, quán triệt Nghị quyết số 66-NQ/TW phải nghiêm túc, sâu rộng, thường xuyên, hiệu quả, đồng bộ và thống nhất đến toàn thể cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức và Nhân dân trên địa bàn tỉnh nhằm hình thành văn hóa tuân thủ pháp luật, thượng tôn Hiến pháp và pháp luật.

II. MỤC TIÊU

1. Đến năm 2030

Xây dựng hệ thống văn bản quy phạm pháp luật của tỉnh đồng bộ, thống nhất, công khai, minh bạch, phù hợp với điều kiện thực tiễn của tỉnh, có tính khả thi cao với cơ chế tổ chức thực hiện nghiêm minh, nhất quán, bảo đảm cơ sở pháp lý cho hoạt động bình thường, liên tục, thông suốt của các cơ quan, tháo gỡ vướng mắc phát sinh từ thực tiễn, mở đường cho kiến tạo phát triển, huy động mọi người dân và doanh nghiệp tham gia góp phần phát triển kinh tế - xã hội.

Đến năm 2027, hoàn thành việc sửa đổi, bổ sung, ban hành mới văn bản quy phạm pháp luật của tỉnh đảm bảo cơ sở pháp lý đồng bộ cho hoạt động theo mô hình tổ chức chính quyền địa phương hai cấp.

2. Tầm nhìn đến năm 2045

Hệ thống văn bản quy phạm pháp luật của tỉnh đảm bảo chất lượng cao, hiện đại, được thực hiện nghiêm minh, nhất quán, tôn trọng, bảo đảm, bảo vệ hiệu quả quyền con người, quyền công dân; thượng tôn Hiến pháp và pháp luật trở thành chuẩn mực ứng xử của mọi chủ thể trong xã hội, góp phần xây dựng tỉnh Thái Nguyên trở thành trung tâm công nghiệp hiện đại của cả nước, là nơi đáng sống, đáng đến, an toàn và thịnh vượng.

III. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1. Bảo đảm sự lãnh đạo toàn diện, trực tiếp của Đảng trong công tác xây dựng văn bản quy phạm pháp luật, phát huy cao độ tính Đảng trong xây dựng và thi hành pháp luật

- Các cấp ủy đảng phải lãnh đạo toàn diện, trực tiếp đối với việc thể chế hoá chủ trương, đường lối của Đảng thành pháp luật phù hợp với tình hình thực tiễn của địa phương; tăng cường kiểm tra, giám sát công tác này; xác định đây là nhiệm vụ trọng tâm, xuyên suốt, thường xuyên trong lãnh đạo, chỉ đạo. Mỗi cán bộ, đảng viên phải gương mẫu, đi đầu trong chấp hành và tuân thủ pháp luật.

- Người đứng đầu cấp ủy, chính quyền phải chỉ đạo thực hiện nghiêm kỷ cương, kỷ luật, các quy định về kiểm soát quyền lực, phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực, “lợi ích nhóm” trong xây dựng và thi hành pháp luật. Người đứng đầu các sở, ban, ngành, địa phương phải trực tiếp lãnh đạo, chỉ đạo công tác tham mưu, xây dựng văn bản quy phạm pháp luật và chịu trách nhiệm chính về chất lượng tham mưu chính sách, pháp luật thuộc phạm vi, lĩnh vực quản lý của mình; gắn với công tác đánh giá, khen thưởng, sử dụng cán bộ và có chế tài, biện pháp xử lý đối với người không thực hiện đầy đủ trách nhiệm lãnh đạo, chỉ đạo công tác xây dựng văn bản quy phạm pháp luật.

- Đảng ủy Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo bố trí công chức có chuyên môn pháp luật làm công tác pháp chế ở các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh. Nghiên cứu, xây dựng cơ chế điều động, luân chuyển cán bộ, công chức của Sở Tư pháp đi cơ sở để bổ sung kinh nghiệm thực tiễn.

2. Đổi mới tư duy, định hướng xây dựng văn bản quy phạm pháp luật theo hướng vừa bảo đảm yêu cầu quản lý nhà nước, vừa khuyến khích sáng tạo, giải phóng toàn bộ sức sản xuất, khơi thông mọi nguồn lực phát triển

- Nâng cao nhận thức về vị trí, vai trò, tầm quan trọng của công tác xây dựng, hoàn thiện và thi hành pháp luật; xác định xây dựng, hoàn thiện pháp luật là nhiệm vụ trọng tâm, ưu tiên hàng đầu trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành; gắn kết việc xây dựng pháp luật với tăng cường hiệu quả thi hành pháp luật. Công tác xây dựng pháp luật của tỉnh phải thể chế hóa đầy đủ, đúng đắn, kịp thời chủ trương, đường lối của Đảng; xuất phát từ lợi ích của tỉnh, phù hợp với lợi ích của đất nước; đưa hệ thống chính sách, pháp luật trở thành lợi thế cạnh tranh của tỉnh; dứt khoát từ bỏ tư duy “không quản được thì cấm”; phát huy dân chủ, tôn trọng, bảo đảm, bảo vệ hiệu quả quyền con người, quyền công dân. Các quy định, quy phạm pháp luật khi ban hành phải mang tính ổn định, đơn giản, dễ thực hiện, lấy người dân, doanh nghiệp làm trung tâm; không đẩy khó khăn cho người dân, doanh nghiệp trong thiết kế chính sách và xây dựng pháp luật...

- Thực hiện nghiêm quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật; bảo đảm từng bước thực hiện soạn thảo văn bản quy phạm pháp luật tập trung, chuyên nghiệp, khoa học. Thực hiện nghiêm túc cơ chế tiếp thu, giải trình ý kiến góp ý của các đối tượng chịu sự tác động. Thường xuyên rà soát, cập nhật văn bản pháp luật mới, không để xảy ra tình trạng nợ, chậm ban hành văn bản quy phạm pháp luật quy định chi tiết văn bản quy phạm pháp luật của cơ quan nhà nước cấp trên. Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị để xảy ra tình trạng nợ, chậm sẽ chịu trách nhiệm theo quy định tại khoản 10, Điều 68, Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2025.

Tập trung xây dựng các văn bản quy phạm pháp luật về khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số, tạo hành lang pháp lý cho những vấn đề mới, phi truyền thống (*trí tuệ nhân tạo, chuyển đổi số, chuyển đổi xanh, khai thác nguồn lực dữ liệu, tài sản mã hóa...*); nghiên cứu tham mưu ban hành những chính sách đặc thù, mang tính đột phá của tỉnh để hình thành các động lực tăng trưởng mới, thúc đẩy phát triển lực lượng sản xuất mới, các ngành công nghiệp mới.

- Thường xuyên rà soát văn bản quy phạm pháp luật do Trung ương ban hành và hệ thống văn bản quy phạm pháp luật của tỉnh ban hành để kịp thời phát hiện những quy định mâu thuẫn, chồng chéo, không còn phù hợp, những “điểm nghẽn”... qua đó kịp thời kiến nghị hoặc chủ động tháo gỡ, sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ, thay thế theo thẩm quyền, phục vụ hoạt động phát triển kinh tế - xã hội. Khẩn trương tham mưu ban hành mới hoặc bãi bỏ các văn bản quy phạm pháp luật của tỉnh đảm bảo phù hợp với tình hình thực tiễn của tỉnh sau sáp nhập, đảm bảo cơ sở pháp lý đồng bộ cho hoạt động theo mô hình chính quyền địa phương hai cấp.

- Tạo điều kiện thuận lợi phát triển hệ thống dịch vụ pháp lý, hỗ trợ pháp lý, trợ giúp pháp lý, đăng ký biện pháp bảo đảm để người dân và doanh nghiệp dễ tiếp cận pháp luật, quản trị rủi ro pháp lý. Xây dựng cơ chế, chính sách, giải pháp hỗ trợ pháp lý cho các doanh nghiệp tư nhân trên địa bàn tỉnh.

3. Tạo đột phá trong công tác thi hành pháp luật, bảo đảm pháp luật được thực hiện công bằng, nghiêm minh, nhất quán, kịp thời, hiệu lực và hiệu quả; gắn kết chặt chẽ giữa xây dựng và thi hành pháp luật

- Phát huy cao độ tinh thần phục vụ Nhân dân, tư duy kiến tạo phát triển, hành động vì lợi ích chung của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức; thực hiện nhất quán quan điểm người dân và doanh nghiệp được làm những gì luật không cấm. Phát huy vai trò của Mặt trận Tổ quốc, tổ chức xã hội, tổ chức xã hội - nghề nghiệp trong giám sát thi hành pháp luật.

- Tập trung xây dựng văn hóa tuân thủ pháp luật, bảo đảm thượng tôn Hiến pháp và pháp luật trở thành chuẩn mực ứng xử của mọi chủ thể trong xã hội. Chủ động đẩy mạnh, đa dạng hóa phương thức truyền thông chính sách, phổ biến, giáo dục pháp luật, nhất là thông qua ứng dụng công nghệ số; ưu tiên các chính sách có tác động lớn đến xã hội, người dân, doanh nghiệp, những chính sách ưu đãi của địa phương, những nội dung quan trọng phát sóng trên các “khung giờ vàng” thu hút đông đảo khán, thính giả trên hệ thống phát thanh, truyền hình của tỉnh.

- Chú trọng công tác hướng dẫn áp dụng pháp luật theo thẩm quyền. Tăng cường đối thoại, tiếp nhận, lắng nghe phản ánh, kiến nghị, giải quyết kịp thời khó khăn, vướng mắc về pháp lý của cá nhân, tổ chức, doanh nghiệp, địa phương. Thường xuyên đánh giá hiệu quả của các văn bản quy phạm pháp luật sau ban hành, đẩy mạnh ứng dụng công nghệ và xây dựng cơ chế kịp thời nhận diện, xử lý tổng thể, đồng bộ, tháo gỡ nhanh nhất những “điểm nghẽn” có nguyên nhân từ quy định của pháp luật.

- Đề cao công tác phòng ngừa, cảnh báo vi phạm pháp luật đi đôi với việc tăng cường giám sát, kiểm tra, thanh tra, phát hiện và xử lý nghiêm minh, kịp thời các hành vi vi phạm pháp luật, nhất là các hành vi tham nhũng, tiêu cực, lạm quyền, thiếu trách nhiệm; đồng thời, góp phần khắc phục bệnh đùn đẩy, né tránh trách nhiệm. Nghiêm cấm việc lợi dụng phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực để trục lợi hoặc can thiệp, cản trở hoạt động bình thường của cơ quan, tổ chức, cá nhân.

4. Nâng cao hiệu quả công tác hợp tác quốc tế

Đảng ủy Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo tham mưu xây dựng, hoàn thiện cơ chế đặc thù của tỉnh để thu hút đầu tư nước ngoài vào tỉnh Thái Nguyên, góp phần phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh, phối hợp với các cơ quan trung ương tham mưu xử lý tốt các vấn đề pháp lý quốc tế phát sinh, nhất là tranh chấp đầu tư, thương mại quốc tế có liên quan đến quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của cá nhân, tổ chức, doanh nghiệp, cơ quan nhà nước tỉnh Thái Nguyên. Cử cán bộ tham gia đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ về pháp luật quốc tế, hợp tác quốc tế, giải quyết tranh chấp đầu tư do Bộ Tư pháp và các bộ, ngành Trung ương tổ chức.

5. Xây dựng, thực hiện chính sách đặc thù nâng cao chất lượng nguồn nhân lực pháp luật

- Thực hiện nghiêm túc, kịp thời, đầy đủ chính sách đặc thù theo quy định của Trung ương để thu hút, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực tham gia các nhiệm vụ, hoạt động xây dựng pháp luật, thi hành pháp luật. Nghiên cứu việc hỗ trợ hằng tháng bằng 100% mức lương theo hệ số hiện hưởng đối với người trực tiếp, thường xuyên làm công tác tham mưu nghiên cứu chiến lược, chính sách, xây dựng pháp luật tại một số cơ quan, đơn vị (*theo quy định, hướng dẫn của Trung ương*).

- Phát triển nguồn nhân lực làm công tác xây dựng pháp luật có bản lĩnh chính trị vững vàng, tư cách đạo đức tốt, thành thạo chuyên môn và kỹ năng nghề nghiệp. Thường xuyên sàng lọc, thay thế, chuyển đổi vị trí công việc đối với những cán bộ, công chức có biểu hiện động cơ không trong sáng, có dấu hiệu gây khó khăn, cản trở; bố trí, điều động, luân chuyển các cán bộ, công chức có năng lực theo hướng chuyên nghiệp và hiện đại, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ chính trị ngày càng cao trong giai đoạn mới.

- Đại học Thái Nguyên nâng cao chất lượng đào tạo chuyên ngành luật; phát triển đội ngũ giảng viên, các nhà khoa học đủ năng lực, trình độ đáp ứng việc giảng dạy trong lĩnh vực xây dựng pháp luật; xây dựng chương trình, tổ chức các khóa đào tạo chuyên sâu về xây dựng pháp luật.

6. Tăng cường chuyển đổi số, ứng dụng trí tuệ nhân tạo, dữ liệu lớn trong công tác xây dựng và thi hành pháp luật

- Tăng cường phối hợp với các cơ quan Trung ương trong xây dựng cơ sở dữ liệu lớn về pháp luật nhằm thu thập, số hóa, tích hợp các nguồn dữ liệu chủ trương, đường lối của Đảng, hồ sơ xây dựng luật, văn bản quy phạm pháp luật và các nguồn dữ liệu liên quan khác để hình thành các kho dữ liệu

dùng chung, dữ liệu mở phục vụ hoạt động ứng dụng công nghệ số, chuyển đổi số trong công tác xây dựng, kiểm tra, rà soát văn bản quy phạm pháp luật và tổ chức thi hành pháp luật của tỉnh.

- Ứng dụng công nghệ số, chuyển đổi số đồng bộ trong phổ biến, giáo dục pháp luật, trợ giúp pháp lý, đăng ký biện pháp bảo đảm; lồng ghép nội dung phổ biến, giáo dục pháp luật vào phong trào “Bình dân học vụ số” gắn với “Học tập số”. Phát triển hạ tầng công nghệ thông tin, hệ thống thông tin, nền tảng số phục vụ hoạt động quản lý, xây dựng, ban hành văn bản quy phạm pháp luật và hoạt động tổ chức thi hành pháp luật của tỉnh.

- Thực hiện nghiêm túc, đầy đủ các cơ chế, chính sách đặc biệt tạo đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số đối với hoạt động chuyển đổi số, ứng dụng trí tuệ nhân tạo, dữ liệu lớn trong công tác xây dựng và thi hành pháp luật.

7. Thực hiện cơ chế tài chính đặc biệt cho công tác xây dựng và thi hành pháp luật

- Thực hiện nghiêm túc, hiệu quả Nghị quyết số 197/2025/QH15, ngày 17/5/2025 của Quốc hội về một số cơ chế, chính sách đặc biệt tạo đột phá trong xây dựng và tổ chức thi hành pháp luật, trong đó chú trọng đổi mới cơ chế phân bổ, quản lý, sử dụng ngân sách dành cho công tác xây dựng văn bản quy phạm pháp luật trên nguyên tắc kịp thời, đúng, đủ và gắn với khoán chi theo kết quả, sản phẩm của từng nhiệm vụ, hoạt động; áp dụng chế độ, chính sách đối với người trực tiếp, thường xuyên làm công tác tham mưu, xây dựng pháp luật tại một số cơ quan, đơn vị. Bảo đảm chi cho công tác xây dựng văn bản quy phạm pháp luật không thấp hơn 0,5% tổng chi ngân sách hằng năm của tỉnh và tăng dần theo yêu cầu phát triển.

- Bố trí nguồn ngân sách phù hợp, tương xứng cho công tác tổ chức thi hành pháp luật. Ưu tiên nguồn lực tương xứng cho công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, trợ giúp pháp lý cho đối tượng đặc thù, yếu thế, đồng bào dân tộc thiểu số.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các đảng bộ trực thuộc Tỉnh ủy, các cấp ủy, tổ chức đảng, các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc Tỉnh ủy tổ chức tuyên truyền, phổ biến, quán triệt Nghị quyết số 66-NQ/TW đến toàn thể cán bộ, đảng viên, đoàn viên, hội viên và các tầng lớp Nhân dân; theo chức năng, nhiệm vụ xây dựng chương trình, kế hoạch tổ chức thực hiện bảo đảm phù hợp, hiệu quả, sát với tình hình thực tế của cơ quan, đơn vị, địa phương.

2. Đảng ủy các cơ quan Đảng tỉnh, Đảng ủy Ủy ban nhân dân tỉnh căn cứ nội dung Nghị quyết số 66-NQ/TW, Chương trình hành động của Ban Thường vụ Tỉnh ủy chỉ đạo rà soát, tham mưu việc hoàn thiện các cơ chế, chính sách, bảo đảm thực hiện kịp thời, thiết thực, hiệu quả, phù hợp với các quy định của pháp luật và điều kiện thực tế của tỉnh, khuyến khích, tạo điều kiện thuận lợi để đổi mới công tác xây dựng và thi hành pháp luật đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước trong kỷ nguyên mới.

3. Ủy ban Mặt trận Tổ quốc tỉnh và các tổ chức chính trị - xã hội phát huy vai trò giám sát, phản biện xã hội, tham gia xây dựng cơ chế, chính sách về đổi mới công tác xây dựng và thi hành pháp luật của địa phương.

4. Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy chỉ đạo, hướng dẫn các đơn vị, địa phương việc quán triệt, thực hiện Nghị quyết số 66-NQ/TW; chỉ đạo các cơ quan truyền thông của tỉnh thường xuyên tuyên truyền Nghị quyết số 66-NQ/TW bằng các hình thức thiết thực, phù hợp, hiệu quả, góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội tại địa phương.

5. Ban Nội chính Tỉnh ủy chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan thường xuyên đôn đốc, hướng dẫn, kiểm tra, giám sát việc triển khai thực hiện Nghị quyết; định kỳ sơ kết, tổng kết, báo cáo kết quả thực hiện theo quy định.

Nơi nhận:

- Ban Bí thư Trung ương Đảng (*báo cáo*),
- Các đồng chí Ủy viên BCH Đảng bộ tỉnh,
- Các đảng bộ trực thuộc Tỉnh ủy,
- Các cơ quan tham mưu, giúp việc Tỉnh ủy,
- UB MTTQ và các sở, ban, ngành, đoàn thể của tỉnh,
- Lưu Văn phòng Tỉnh ủy.

NVTiep/P.TH/206

T/M BAN THƯỜNG VỤ
BÍ THƯ

Trịnh Xuân Trường